TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P,** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày: 17/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Nga

Ông Nguyễn Bính

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa***: Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ VŨ C, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1993 tại tỉnh Bình Thuận.

HKTT và nơi cư trú: khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc S, sinh năm 1970 và bà Võ Thị H, sinh năm 1969; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Phan Thị Mỹ C, sinh năm: 1995; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1988
- Ông Đỗ Thành L, sinh năm 1974
- Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1995
- Ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1988
- Ông Đặng Thanh H, sinh năm 1978
- Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1980

Cùng trú: khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Trương Kỳ T, sinh năm 1989

- Ông Đặng Thiên Q, sinh năm 1981

- Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1986

Cùng trú: khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tất cả đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, tại khu phố 1, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an thành phố P phối hợp với Công an phường H bắt quả tang Lê Vũ C đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc bầu cua với các con bạc, thu giữ 1.100.000 đồng trên chiếu bạc và các đồ vật có liên quan. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/3/2022, Lê Vũ C mang theo số tiền 4.000.000 đồng đi đến sòng bầu cua tại hẻm lô C thuộc khu phố 1, phường H, thành phố P để chơi xóc bầu cua được thua bằng tiền. Khi đến nơi, C thấy sòng bầu cua có vài người đang chơi với nhau, C không biết ai tổ chức ra sòng bầu cua này. Khoảng 20 phút sau, người làm cái không chơi nữa nên C nói với những người đang chơi để C vào làm cái. C đã làm cái ăn thua với nhiều con bạc được khoảng 4 đến 5 ván, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi các con bạc đang đặt cược, C chưa dỡ chén thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an thành phố P phối hợp với Công an phường H bắt quả tang.

Cách thức đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức xóc bầu cua tại sòng như sau: Lấy 03 hột xúc xắc có hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai đặt vào trong 01 cái đĩa, úp 01 cái chén lên trên, người làm nhiệm vụ xóc cái cầm bộ chén đĩa xóc xong đặt xuống sòng bạc. Lúc này các con bạc tham gia đặt tiền cược trên 01 tờ giấy có các hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Sau khi các con bạc đặt cược xong, người xóc cái sẽ mở chén đã xóc ở trên sòng bạc. Nếu xóc ra 03 hột xúc xắc có mặt ngửa trùng với hình người chơi đã đặt cược thì số tiền thắng cược bằng số tiền người chơi đã đặt cược nhân với số hình trùng. Nếu người chơi không có hình đặt cược tương ứng với hình ngửa trên hột xúc xắc thì thua hết số tiền đã đặt cược. Sau khi dỡ chén có kết quả thì người làm cái sẽ trực tiếp chung chi tiền thắng thua với các con bạc.

Quá trình điều tra Lê Vũ C khai khi đi đến sòng bạc, C mang theo 4.000.000 đồng dùng đánh bạc. C làm cái trực tiếp thắng thua với các con bạc khác khoảng 04 - 05 ván, bị thua 800.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, lực lượng Công an thu giữ trên người C 3.200.000 đồng là tiền dùng đánh bạc còn lại.

Quá trình điều tra xác định các nhà con sử dụng số tiền dưới 5.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, chưa có có tiền án, tiền sự gồm:

1. Ngô Thị N: Khi đi đến sòng bạc, N mang theo số tiền 4.000.000 đồng, trong đó sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, 3.600.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, N đã đặt cược 05 ván, mỗi ván đặt cược từ 50.000 - 100.000 đồng và thua hết số tiền 400.000 đồng, khi N đang ngồi ở quán nước gần sòng bạc thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ của N 3.600.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc.

2. Nguyễn Văn B: Khi đi đến sòng bạc, B mang theo số tiền 19.400.000 đồng, trong đó sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, 16.400.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, mỗi ván Biên đặt cược từ 50.000 - 100.000 đồng thì thắng được 1.600.000 đồng, ván cuối B chuẩn bị đặt cược thì bị bắt quả tang. Lực lượng công an thu giữ của B 21.000.000 đồng trong đó có 4.600.000 đồng là tiền dùng đánh bạc.

3. Đỗ Thành L: Khi đến sòng bạc, L mang theo số tiền 3.500.000 đồng, trong đó sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 3.300.000 đồng L sử dụng vào mục đích cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang L đã đặt cược 03 ván với số tiền 50.000 đồng/ván, kết quả L thắng được 100.000 đồng, ván cuối Lý không tham gia chơi. Lực lượng công an thu giữ của L 3.600.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng dùng đánh bạc).

4. Nguyễn Thành T: Khi đến sòng bạc, T mang theo số tiền 170.000 đồng để đánh bạc. Tại thời điểm bắt quả tang, Thịnh đã đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván từ 20.000 - 50.000 đồng thì thua 70.000 đồng, ván cuối T đặt xuống chiếu bạc 50.000 đồng nhưng chưa có kết quả thì bị bắt quả tang. Lực lượng công an thu giữ của T 50.000 đồng dùng đánh bạc.

5. Nguyễn Đức Q: Khi đến sòng bạc, Q mang theo số tiền 2.200.000 đồng, trong đó sử dụng 300.000 đồng vào mục đích đánh bạc, số tiền còn lại 1.900.000 đồng Q sử dụng vào mục đích cá nhân. Tại thời điểm bị bắt quả tang, Quang đã đặt cược 01 ván với số tiền 100.000 đồng thì thua, rồi Q được bạn trả cho 100.000 đồng mượn trước đó. Ván cuối Q chưa đặt cược thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ của Q số tiền 2.200.000 đồng (trong đó có 300.000 đồng dùng đánh bạc).

6. Nguyễn Thanh Quốc: Khi đi đến sòng bạc, Q mang theo số tiền 2.100.000 đồng, trong đó sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, 1.700.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, Q đã đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván từ 20.000 đồng thì thua hết số tiền 400.000 đồng, ván cuối Quốc đã nghỉ chơi. Lực lượng Công an đã thu giữ của Q 1.700.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc.

7. Đặng Thanh H: Khi đi đến sòng bạc, H mang theo số tiền 1.430.000 đồng, trong đó sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, 1.230.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, H đã đặt cược khoảng 04 ván với số tiền 40.000 đồng/ván thì thua 130.000 đồng, ván cuối Hòa không tham gia đặt cược. Lực lượng Công an đã thu giữ của H số tiền 1.300.000 đồng (trong đó có 70.000 đồng dùng đánh bạc).

8. Trần Thanh N: Khi đi đến sòng bạc, N mang theo số tiền 1.050.000 đồng, trong đó sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc, 1.000.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, N đã đặt xuống chiếu bạc 50.000 đồng nhưng chưa có kết

quả thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã thu giữ của N 1.000.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc.

9. Nguyễn Văn D: Khi đi đến sòng bạc, D mang theo số tiền 500.000 đồng, trong đó sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, 400.000 đồng là tiền cá nhân. Tại thời điểm bắt quả tang, D đã đặt cược 04-05 ván, mỗi ván đặt cược từ 20.000 - 30.000 đồng thì thua 50.000 đồng, ván cuối Dương không tham gia đặt cược. Lực lượng Công an đã thu giữ của D số tiền 450.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng dùng đánh bạc).

10. Phạm Thị Thùy T: Khi đi đến sòng bạc, T mang theo số tiền 40.000 đồng để đánh bạc. T đã đặt cược khoảng 04 - 05 ván, mỗi ván đặt cược từ 10.000 - 20.000 đồng, thua 20.000 đồng thì T ra về.

Tổng số tiền dùng đánh bạc của các nhà con là 6.460.000 đồng

Lê Vũ C là người làm cái (nhà cái) trực tiếp thắng thua bằng tiền với các con bạc (nhà con) nên C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền C dùng đánh bạc, số tiền thu giữ trên sòng bạc tại ván bị bắt quả tang và tổng số tiền các con bạc dùng đánh bạc gồm: 4.000.000 đồng + 1.100.000 đồng + 6.460.000 đồng = 11.560.000 đồng.

Tại thời điểm bắt quả tang có những người có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc gồm: Trương Kỳ T (sinh năm 1989, trú tại khu phố 1, phường H, thành phố P), Đặng Thiên Q (sinh năm 1981, trú tại khu phố 1, phường H, thành phố P) và Nguyễn Hoàng Đ (sinh năm 1986, trú tại khu phố 1, phường H, thành phố P).

Ngoài ra tại thời điểm bắt quả tang còn có một số con bạc đã chạy thoát, không xác định được nhân thân địa chỉ.

Vật chứng của vụ án:

** Thu giữ tại hiện trường:*

- Thu giữ tại chiếu bạc 1.100.000 đồng.

- 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm 01 chiếu bạc, 03 hột bầu cua, 01 đĩa bằng nhôm, 01 chén bằng nhôm.

** Thu giữ trên người của các đối tượng bị bắt quả tang:*

- Thu giữ của Lê Vũ C: 3.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu đen.

- Thu giữ của Ngô Thị N: 3.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6.

- Thu giữ của Nguyễn Văn B: 21.000.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển số 86C1-930.04, 01 điện thoại di động hiệu Galaxy M51, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu hồng.

- Thu giữ của Đỗ Thành L: 3.600.000 đồng; 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Thành L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Thành T: 50.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Đức Q: 2.200.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 86K9-6819, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh Q: 1.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.

- Thu giữ của Đặng Thanh H: 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng.

- Thu giữ của Trần Thanh N: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

- Thu giữ của Nguyễn Văn D: 450.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu SCR-Yamaha biển số 86V2-0367, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu đen thu giữ của Lê Vũ C; Số tiền 3.600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thu giữ của Ngô Thị N; Số tiền 16.400.000 đồng, 01 xe môtô hiệu Honda SH biển số 86C1-930.04, 01 điện thoại di động hiệu Galaxy M51, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn B; Số tiền 3.300.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Đỗ Thành L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Đỗ Thành L; Số tiền 1.900.000 đồng, 01 xe môtô hiệu Wave biển số 86K9-6819, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Nguyễn Đức Q; Số tiền 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh Qc; Số tiền 1.230.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng thu giữ của Đặng Thanh H; Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Trần Thanh N; Số tiền 400.000 đồng, 01 xe môtô hiệu SCR-Yamaha biển số 86V2-0367, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Văn D: qua điều tra xác định các tài sản nêu trên là tài sản cá nhân, không liên quan đến vụ án, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố P đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu.

+ Đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua; số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của Lê Vũ C; 4.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn B; 300.000 thu giữ của Đỗ Thành L; 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành T; 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức Q; 70.000 đồng thu giữ của Đặng Thanh H; 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn D, qua điều tra xác định các tài sản nêu trên dùng vào mục đích đánh bạc: Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã ra Quyết định chuyển các vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố P bảo quản chờ xử lý tiếp theo.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSPT-HS ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Lê Vũ C về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều

35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Vũ C từ 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng đến 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền đánh bạc 9.670.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 chiếu bạc, 03 hột bầu cua, 01 dĩa bằng nhôm và 01 chén bằng nhôm là công cụ dùng vào việc đánh bạc.

Bị cáo Lê Vũ C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng; bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa. Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo vi phạm lần đầu, có 02 con còn nhỏ, xin Hội đồng xem xét xử phạt nhẹ để bị cáo có điều kiện lao động tạo ra thu nhập hợp pháp cho bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong vụ án này, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, bị cáo và Kiểm sát viên đều đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác họ đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai trước tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về căn cứ xác định hành vi:

Lời khai nhận của bị cáo Lê Vũ C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận Lê Vũ C là công dân có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi nên vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, tại hẻm Lô C thuộc khu phố 1, phường H, thành phố P, Lê Vũ C đang làm cái tại sòng bạc bầu cua ăn thua bằng tiền với nhiều con bạc khác với

tổng số tiền dùng đánh bạc là 11.560.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an thành phố P phối hợp với Công phường H bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lê Vũ C là cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và gây ảnh xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương; đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"*, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà nên áp dụng hình phạt chính trong Điều luật là phạt tiền cũng đủ phòng ngừa và răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.100.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của Lê Vũ C; 4.600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn B; 300.000 thu giữ của Đỗ Thành L; 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành T; 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức Q; 70.000 đồng thu giữ của Đặng Thanh H; 50.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn D, qua điều tra xác định các tài sản nêu trên dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 chiếu bạc, 03 hột bầu cua, 01 dĩa bằng nhôm và 01 chén bằng nhôm là công cụ dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với những vật chứng thu giữ trên người của các đối tượng bị bắt quả tang: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51 màu đen thu giữ của Lê Vũ C; Số tiền 3.600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 thu giữ của Ngô Thị N; Số tiền 16.400.000 đồng, 01 xe môtô hiệu Honda SH biển số 86C1-930.04, 01 điện thoại di động hiệu Galaxy M51, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn B; Số tiền 3.300.000 đồng, 01 căn cước công dân tên Đỗ Thành L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Đỗ Thành L; Số tiền 1.900.000 đồng, 01 xe môtô hiệu Wave biển số 86K9-6819, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Nguyễn Đức Q; Số tiền 1.700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh thu giữ của Nguyễn Thanh Quốc; Số tiền 1.230.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng thu giữ của Đặng Thanh H; Số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Trần Thanh Nhân; Số tiền 400.000 đồng, 01 xe mô tô hiệu SCR-Yamaha biển số 86V2-0367, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Văn D: qua điều tra xác định các tài sản nêu trên là tài sản cá nhân, không liên

quan đến vụ án, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố P đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Đối với Ngô Thị N, Nguyễn Văn B, Đỗ Thành L, Nguyễn Thành T, Nguyễn Đức Q, Nguyễn Thanh Q, Đặng Thanh H, Trần Thanh N, Nguyễn Văn D, Phạm Thị Thùy T có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc bầu cua được thua bằng tiền nhưng số tiền đánh bạc đều dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng, các đối tượng đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng đối với N, B, L, T, Q, Q, H, N, D và T theo quy định là có căn cứ.

Đối với Trương Kỳ T, Đặng Thiên Q và Nguyễn Hoàng Đ có mặt tại sòng bạc lúc bắt quả tang nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P không xem xét xử lý là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Vũ C** phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt: Lê Vũ C 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, số tiền phạt sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: số tiền 9.670.000 (chín triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng tiền đánh bạc (theo Giấy nộp số tiền số 290323.0006.000307 vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P ngày 29/3/2023).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ để xóc bầu cua gồm: 01 chiếu bạc, 03 hột bầu cua, 01 dĩa bằng nhôm và 01 chén bằng nhôm (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 105 ngày 29/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P và Công an thành phố P).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Vũ C phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo của bị cáo có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2023), quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự phải tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c cư trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Nữ Kiều Mỹ